

Số: 192/2020/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 12 tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 125/2020/TLST/HNGĐ ngày 03 tháng 3 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Anh **Dương Hữu Q** - Sinh năm: 1981
- Bị đơn: Chị **Trịnh Thị L** - Sinh năm: 1983
Cùng HKTT và nơi ở: Số 61 N, phường N, quận B, thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57 và 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2020

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Dương Hữu Q và chị Trịnh Thị L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Dương Hữu Q và chị Trịnh Thị L có 02 con chung là Dương Hữu T, sinh ngày 20/2/2011 và Dương Bảo Qq, sinh ngày 18/9/2013. Chị Trịnh Thị L trực tiếp nuôi dưỡng cháu Qq, anh Dương Hữu Q trực tiếp nuôi dưỡng cháu T. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với chị L và anh Q.

Anh Dương Hữu Q và chị Trịnh Thị L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung*: Anh Dương Hữu Q và chị Trịnh Thị L tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về nhà ở chung và công nợ chung: Anh Dương Hữu Q và chị Trịnh Thị L không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- *Về án phí ly hôn*: Anh Dương Hữu Q tự nguyện chịu cả 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm và được hoàn lại 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình ngày 03/3/2020 theo biên lai số AA/2018/0024292.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND Quận Ba Đình;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ.

(Đã ký)

Lê Thị Minh Huệ